

Số: TVHN-335 /DBQG

Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

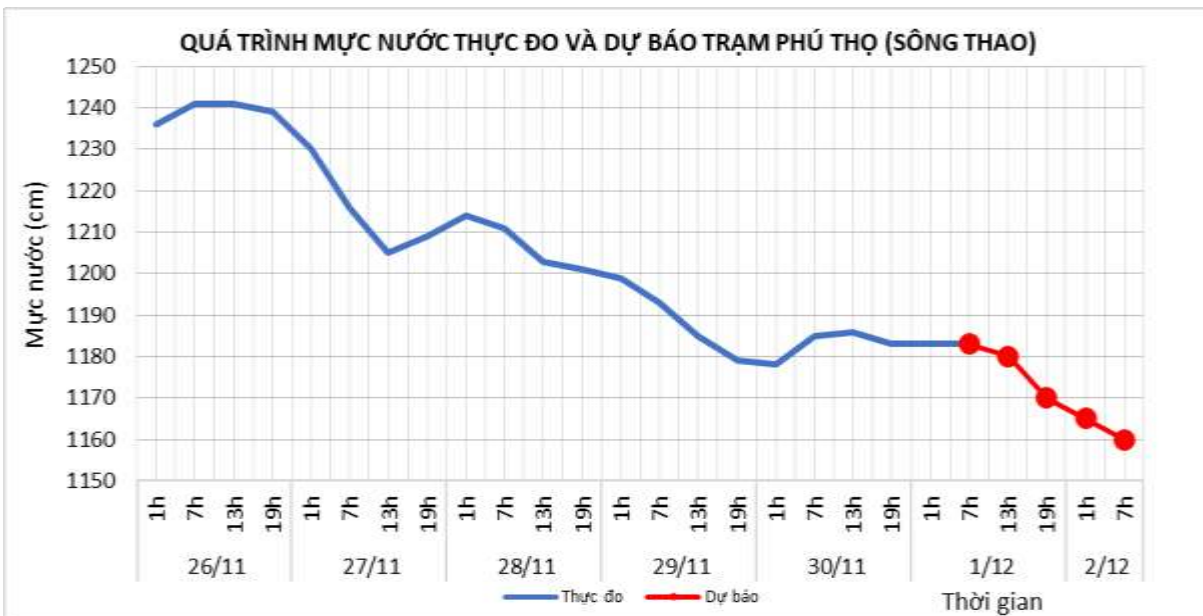
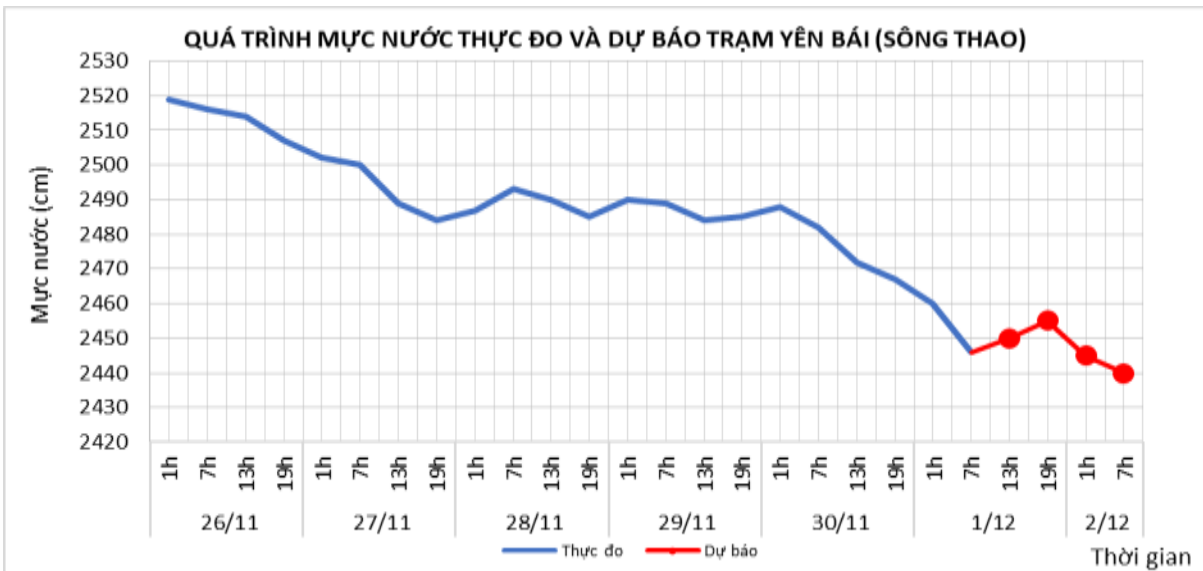
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



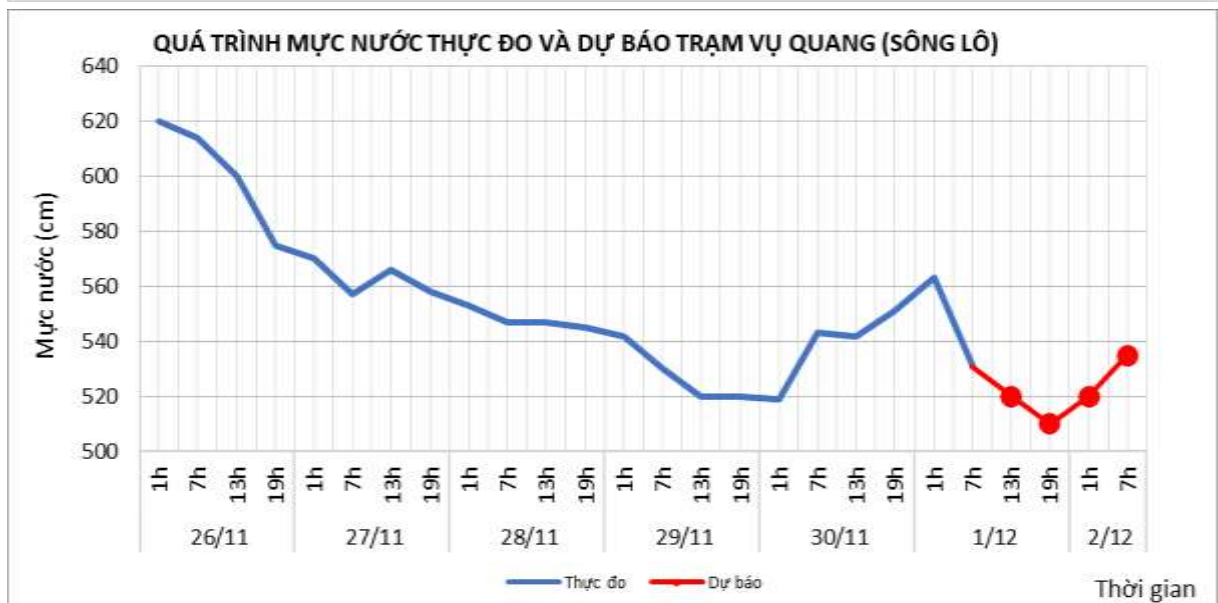
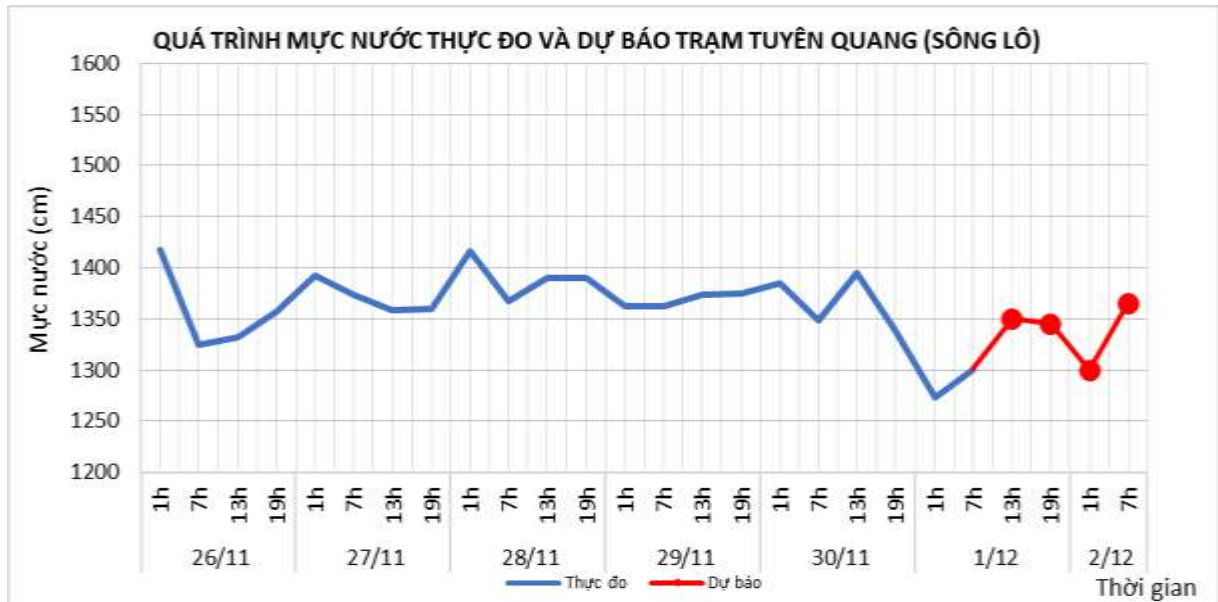
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



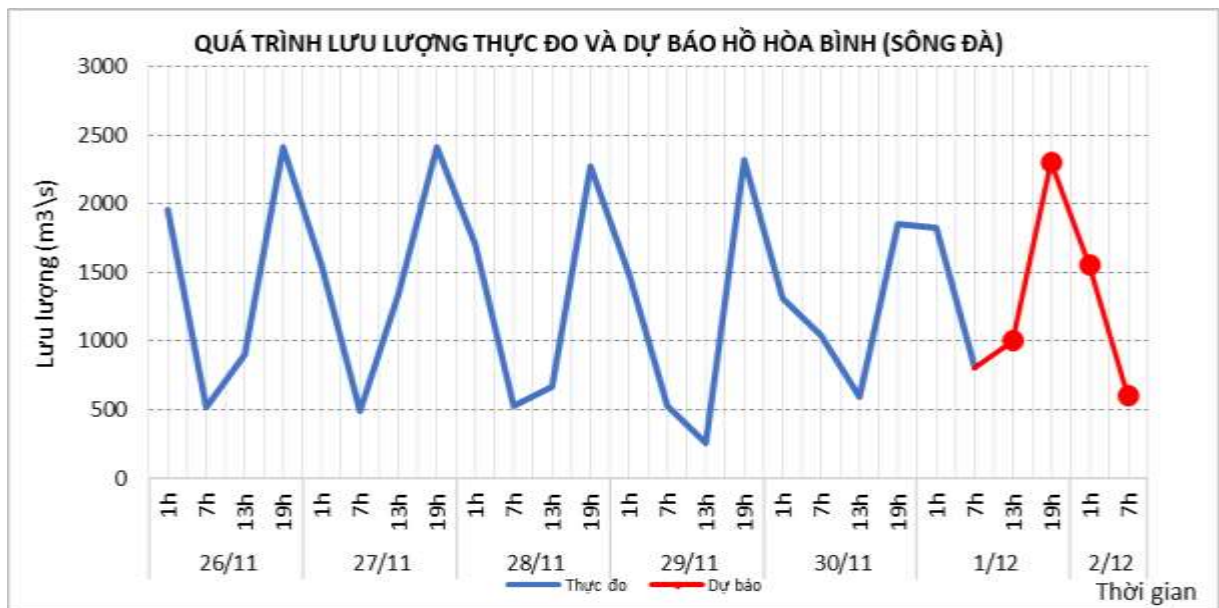
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



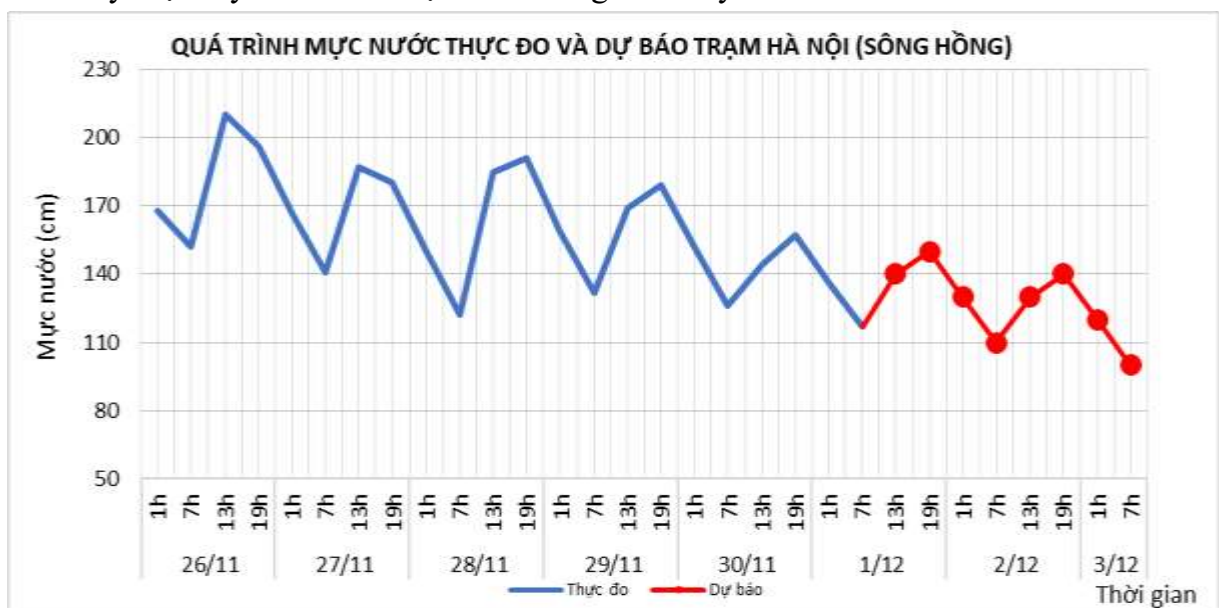
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo chế độ điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

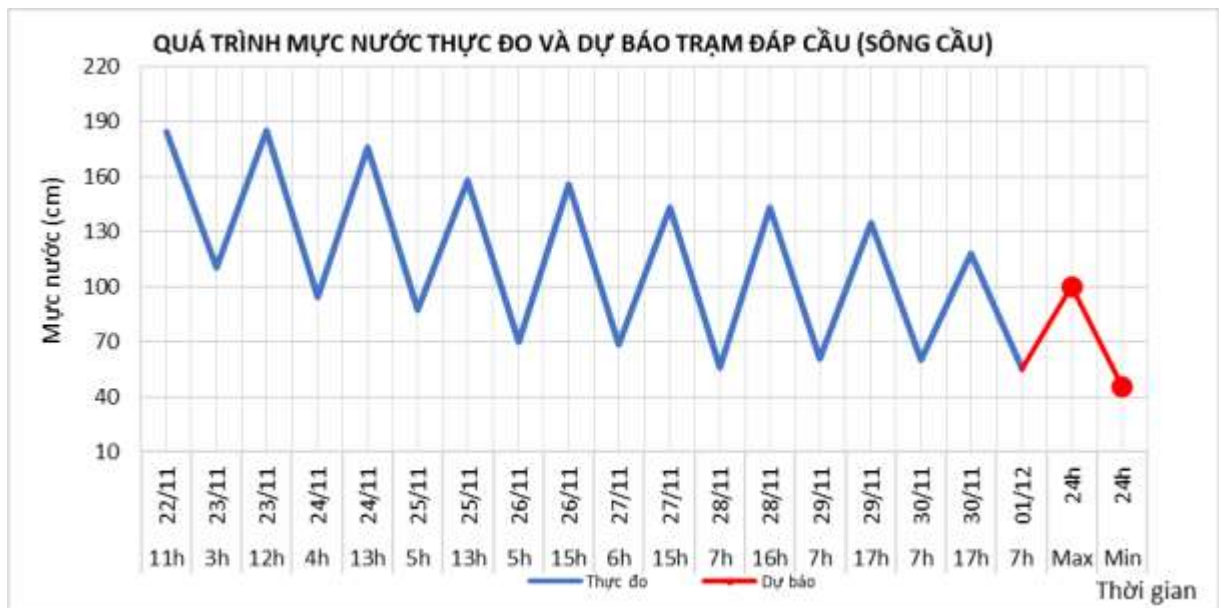
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



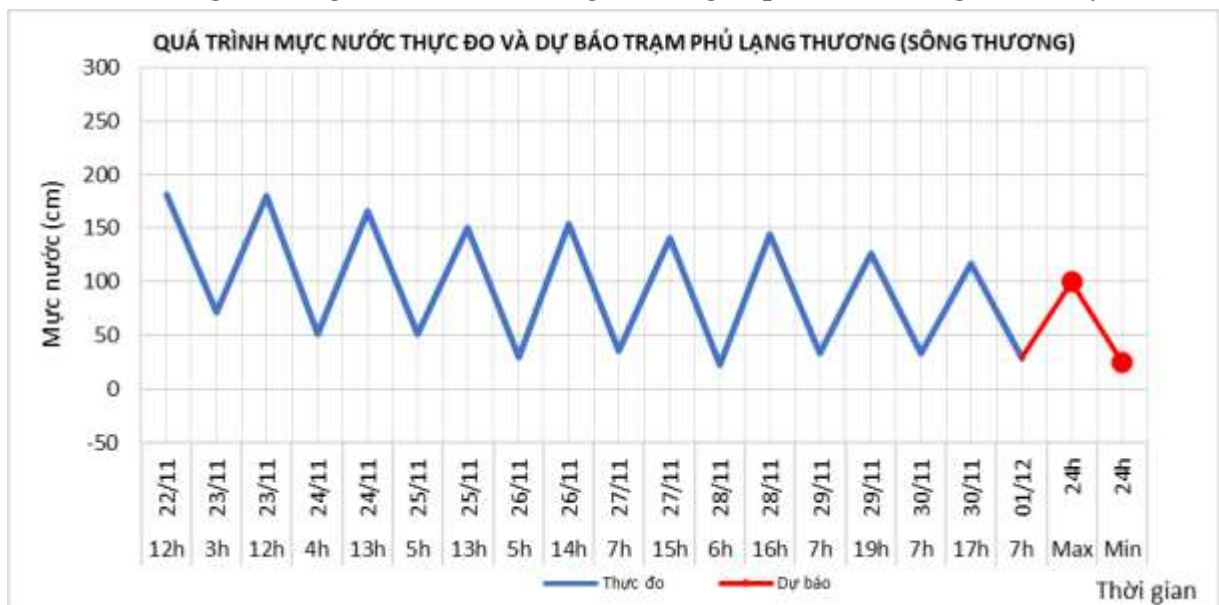
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



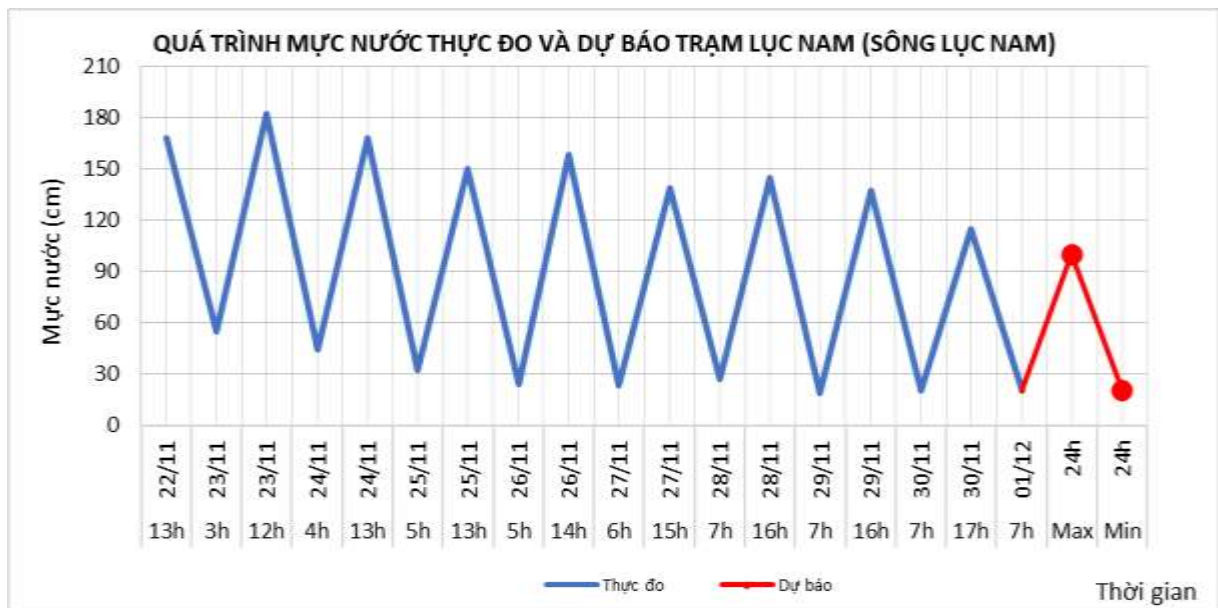
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



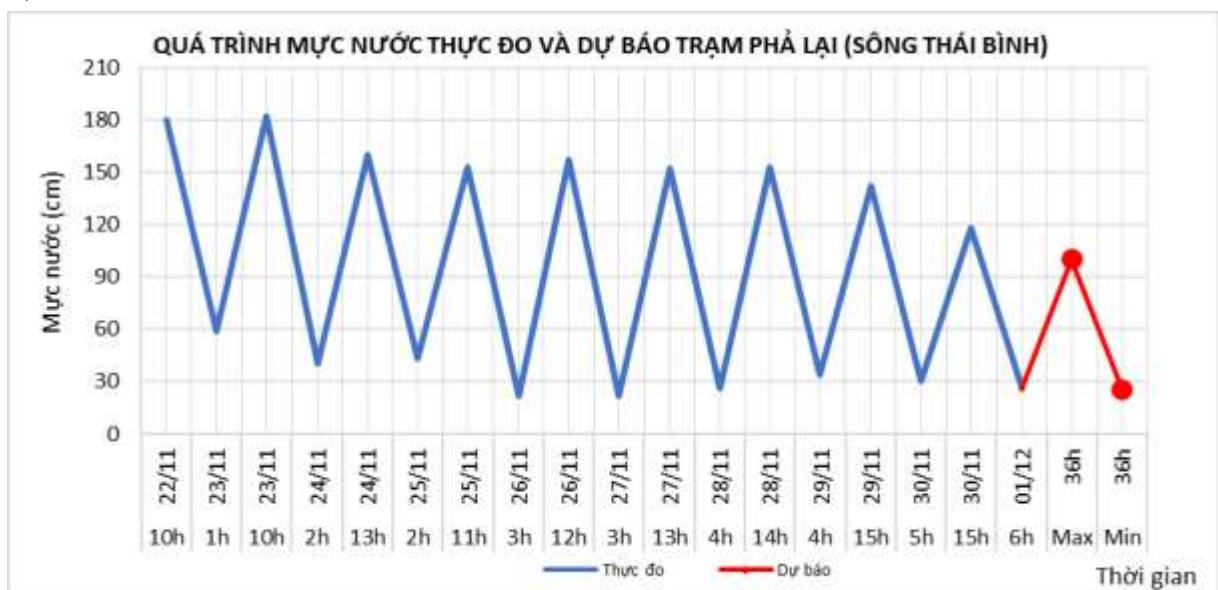
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,00m; thấp nhất là 0,25m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

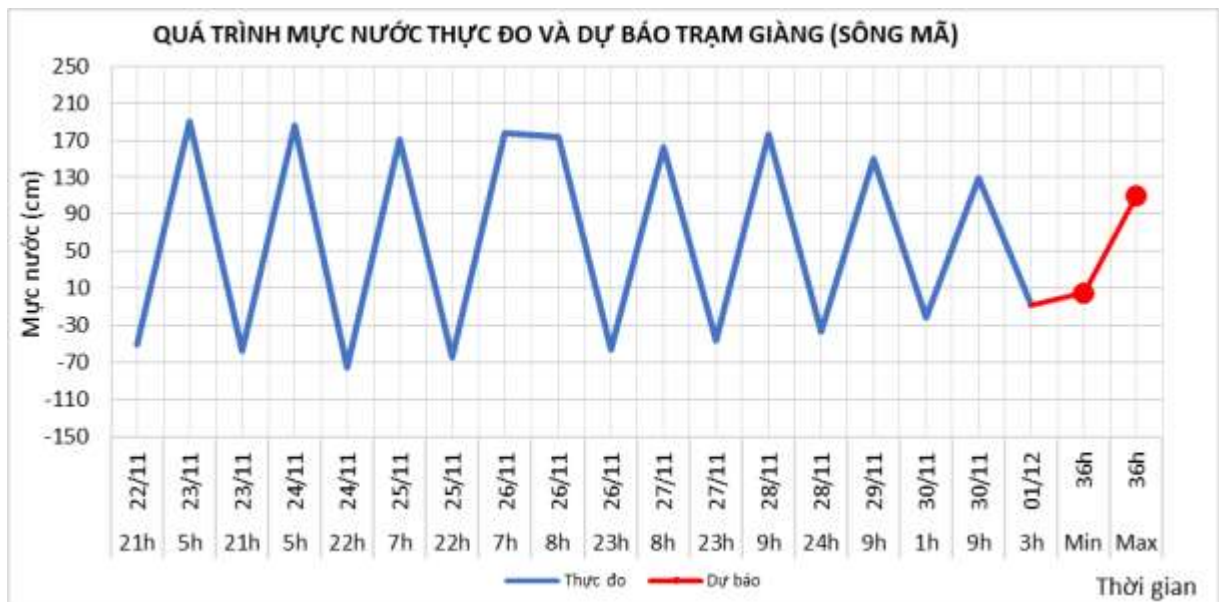
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



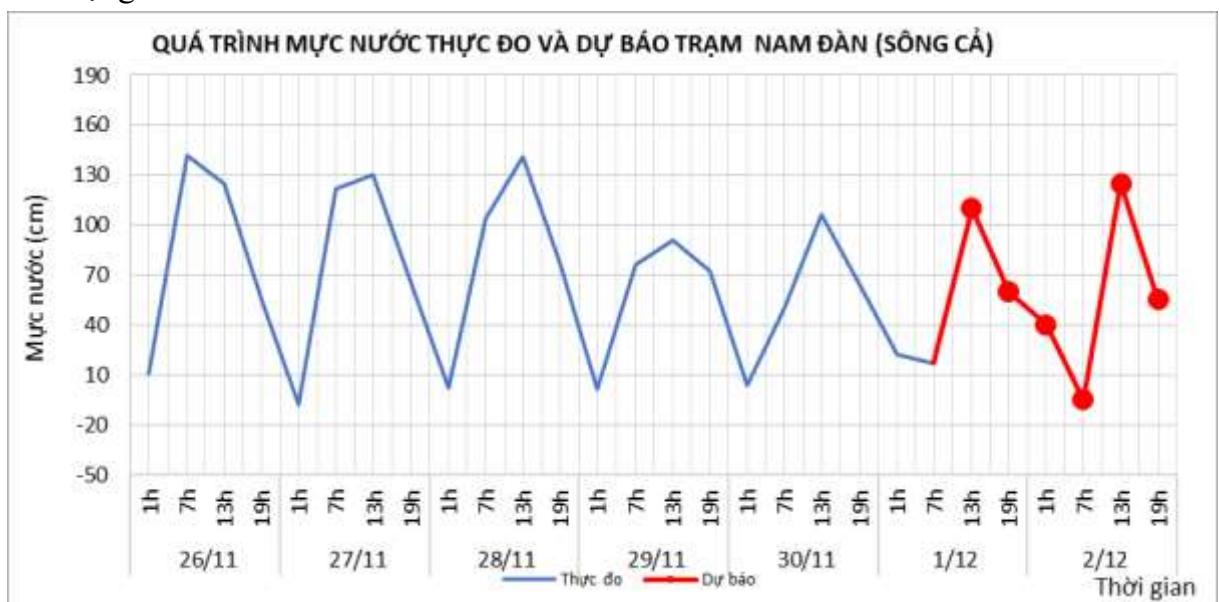
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



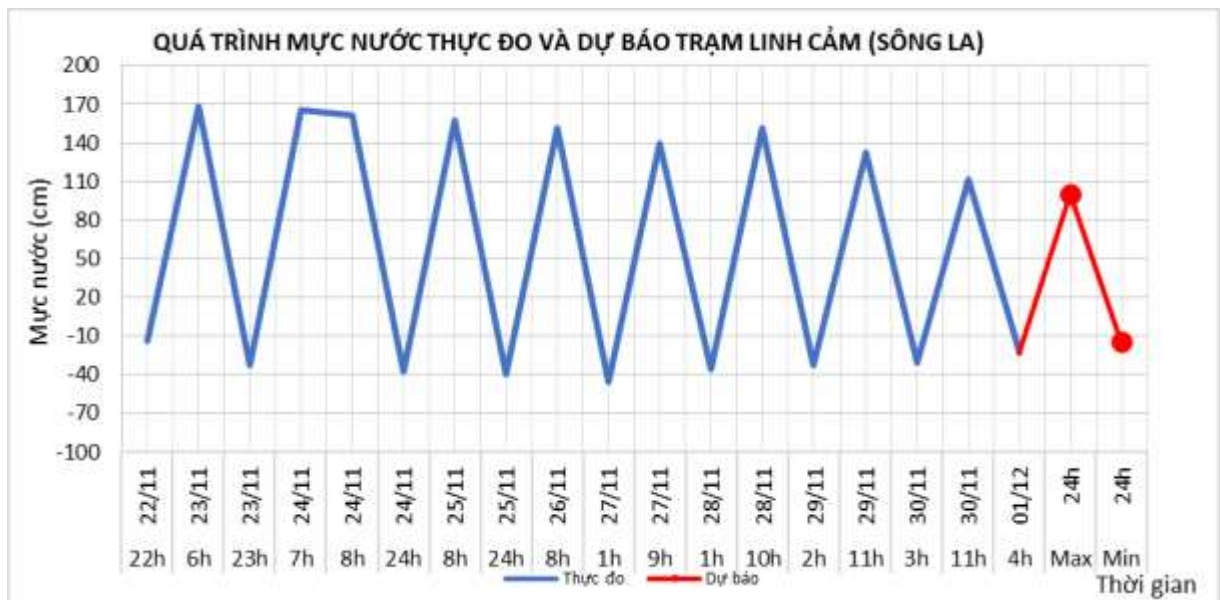
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



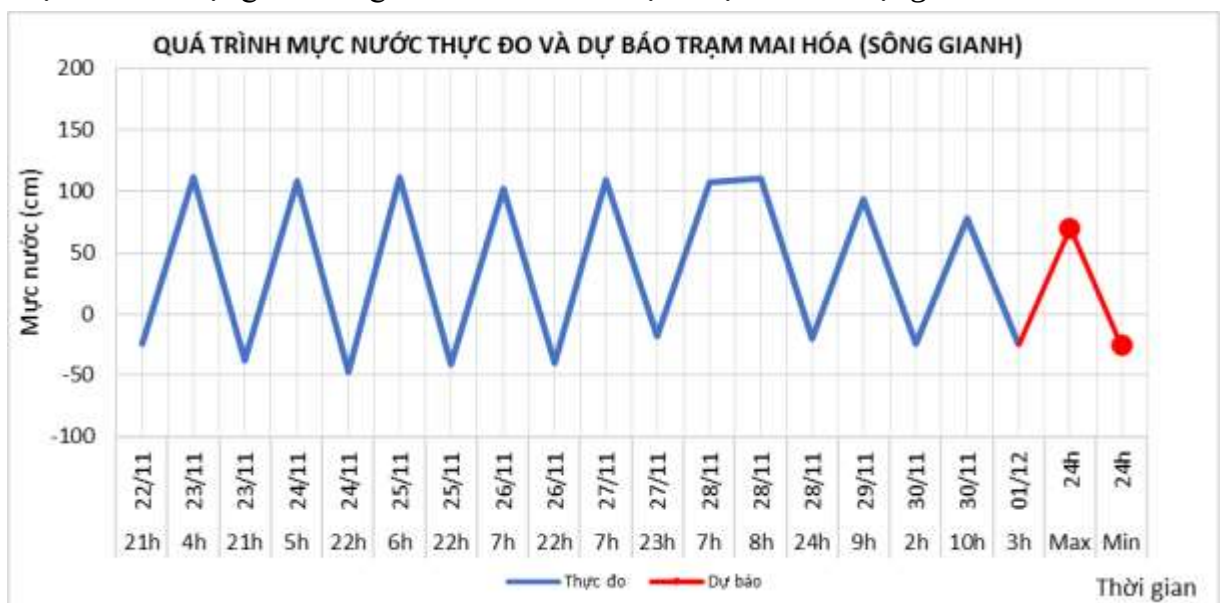
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



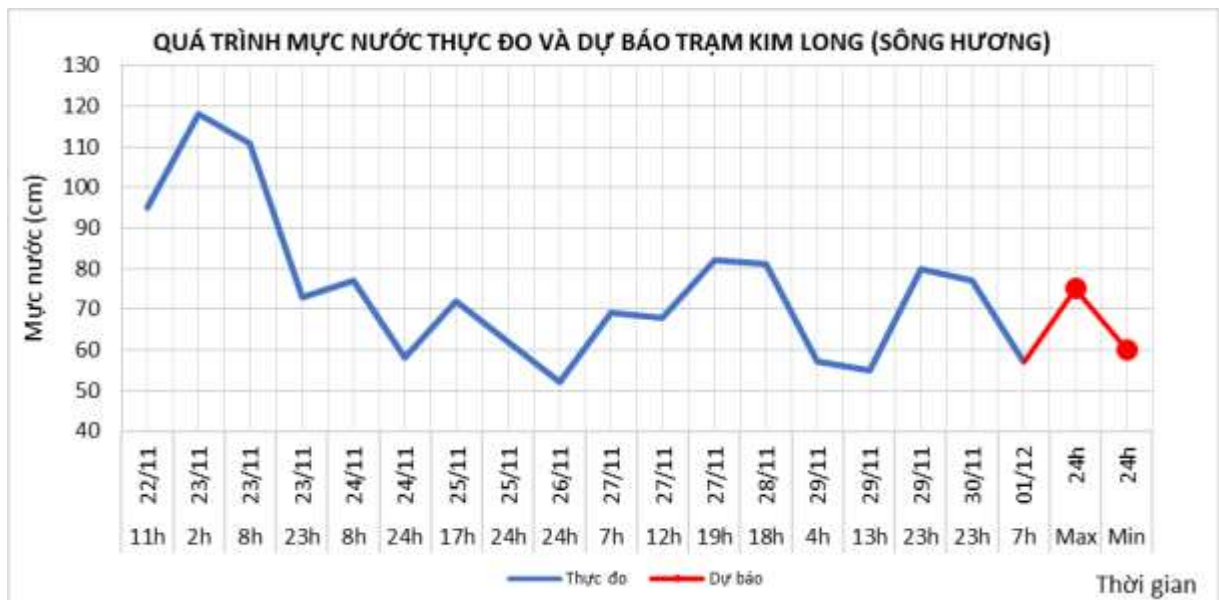
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ thủy điện.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

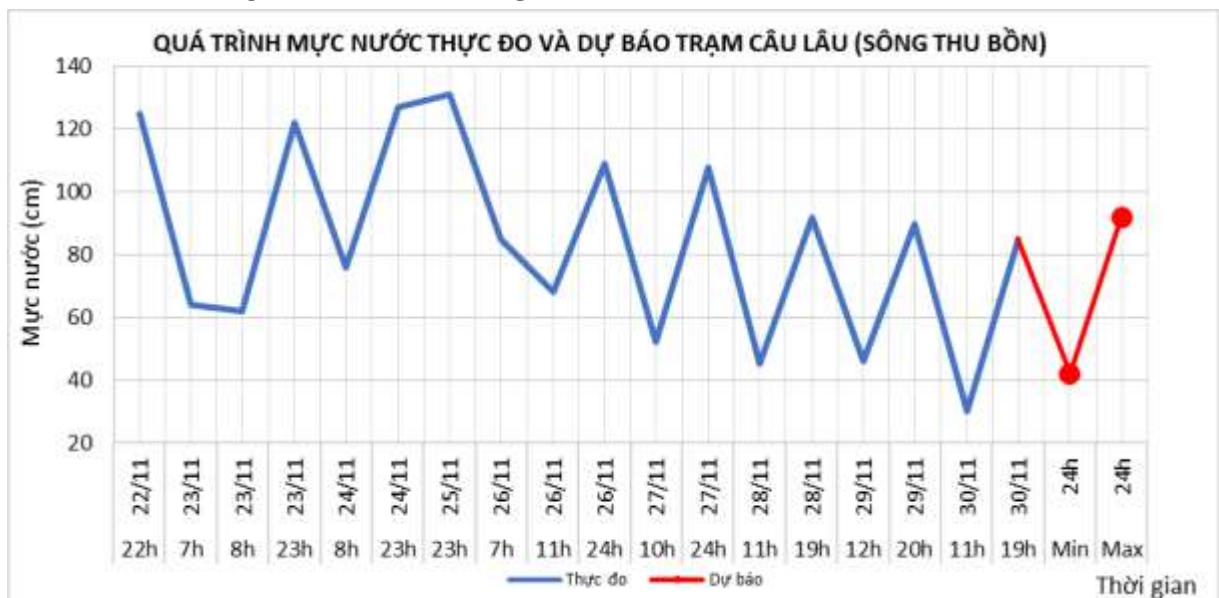
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



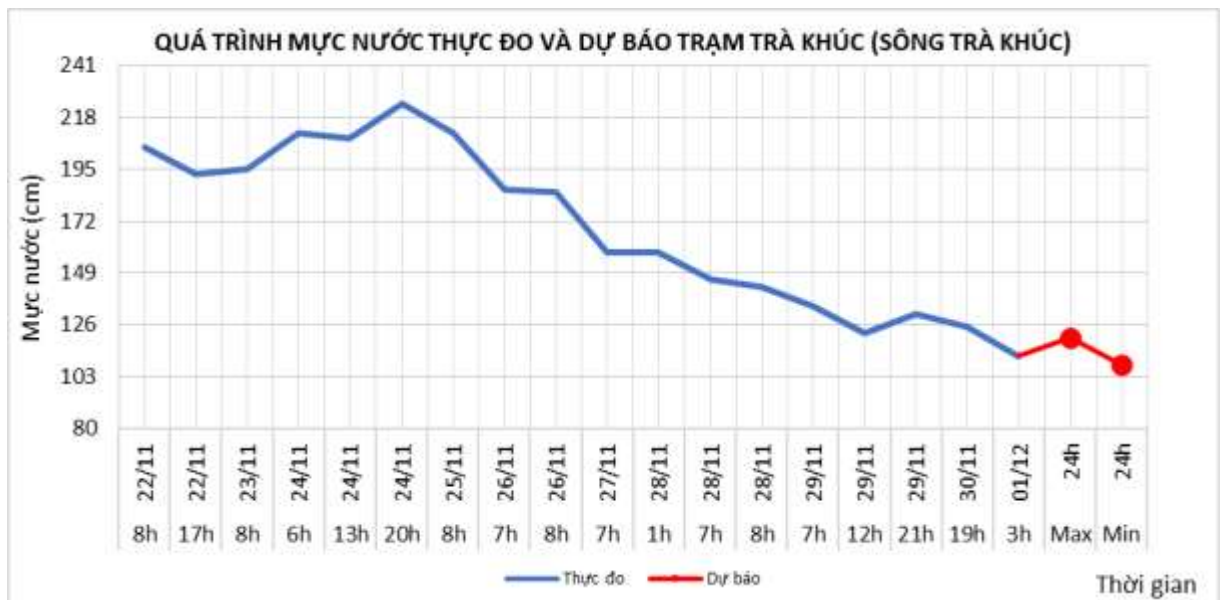
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục biến đổi chậm.



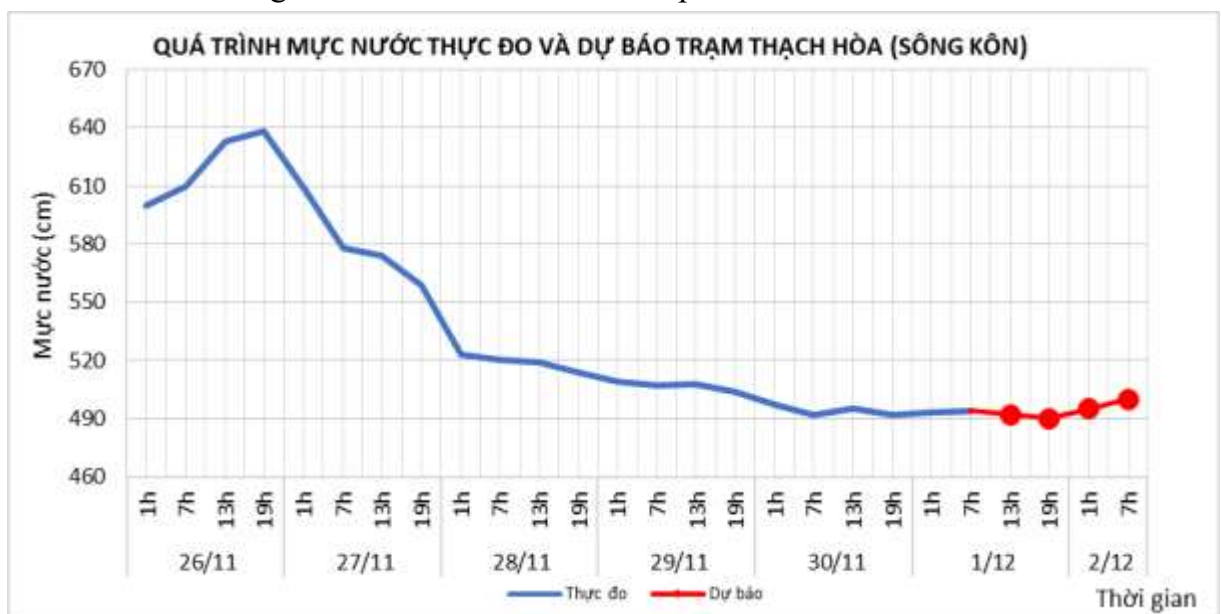
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục biến đổi chậm.



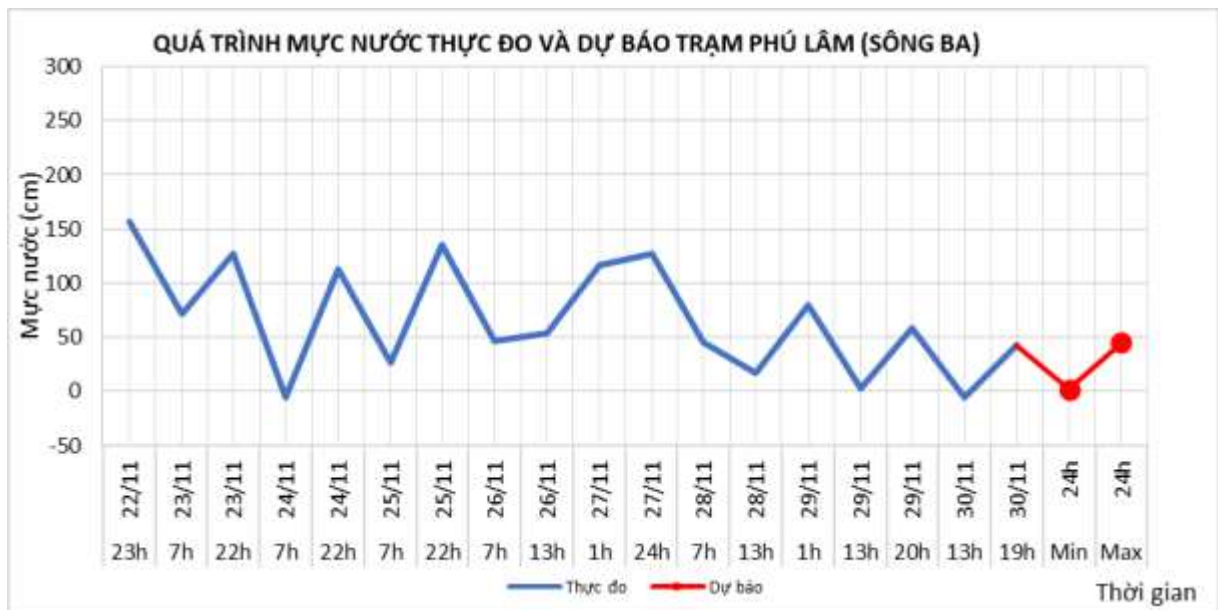
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

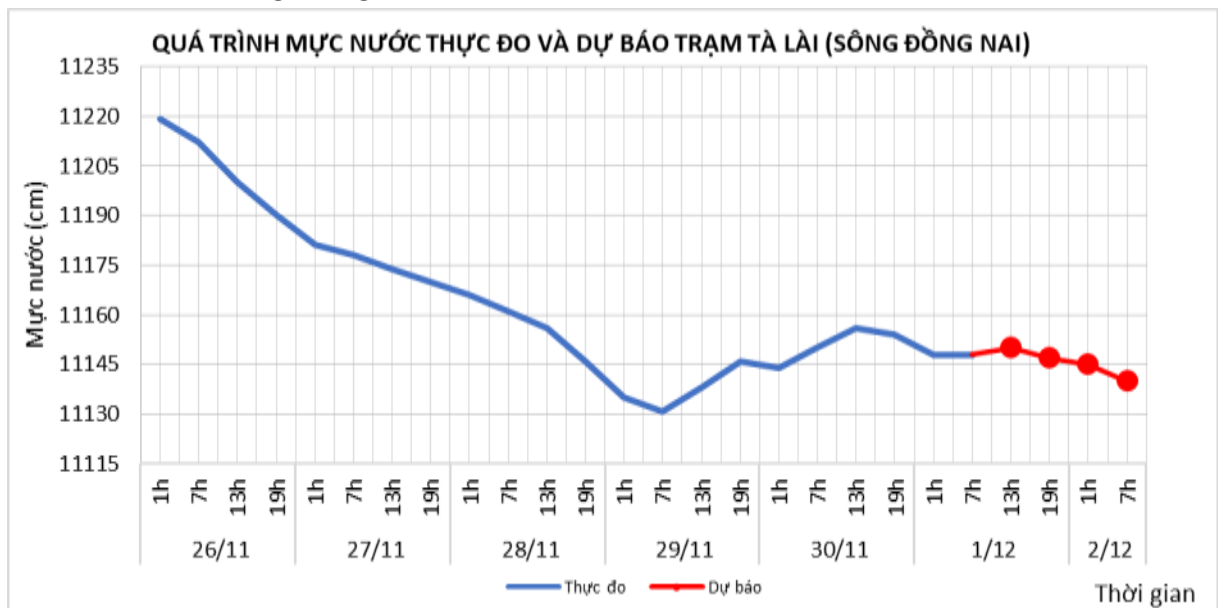
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



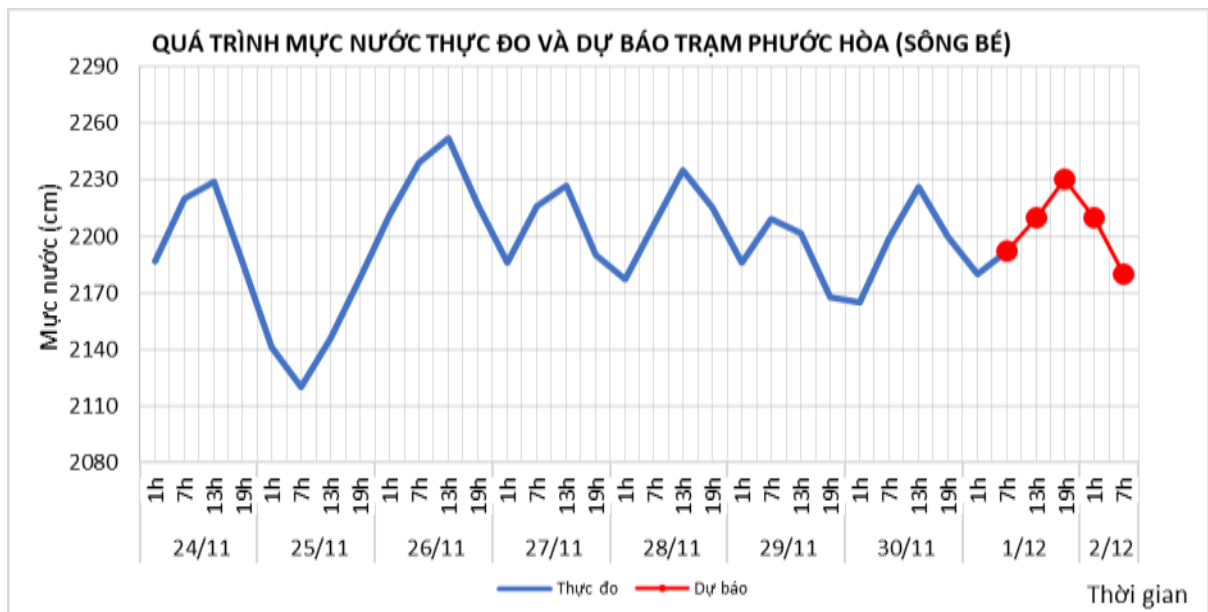
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé biến đổi chậm.



6. Lưu vực sông Mê Công

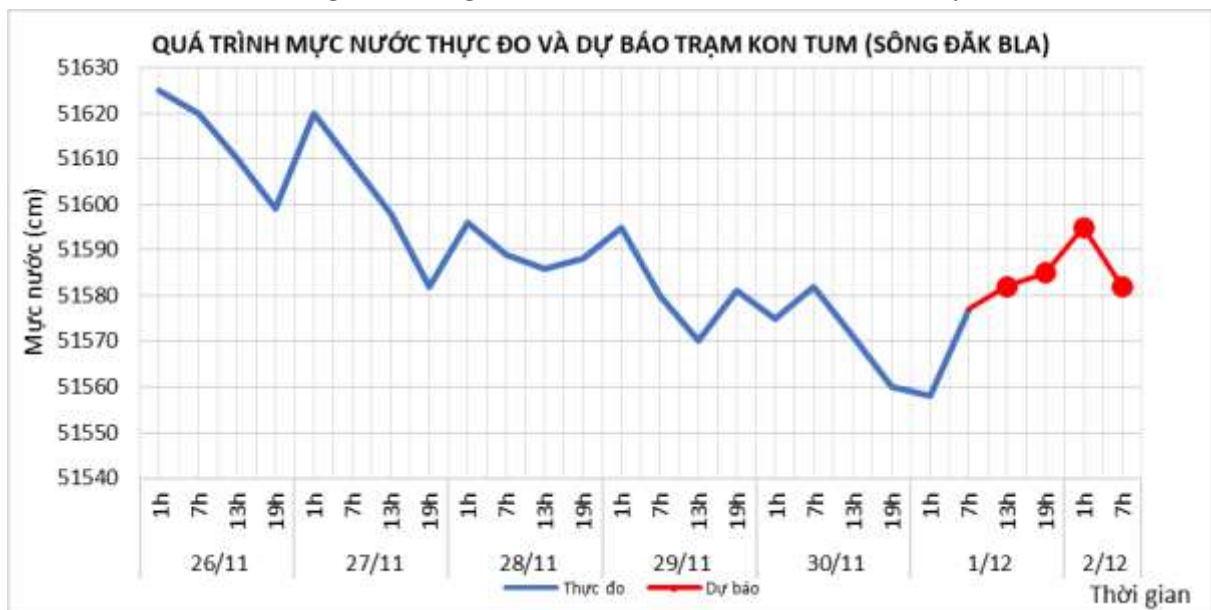
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



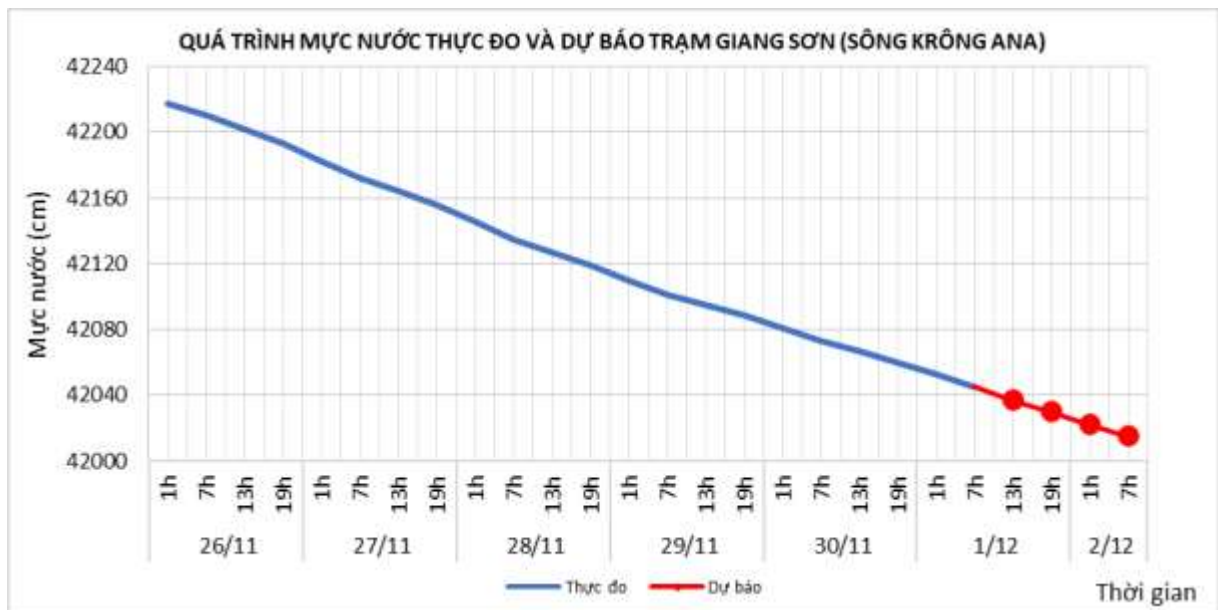
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Krông Ana và hạ lưu sông Srêpôk xuống chậm. Các sông khác mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana và sông Srêpôk tiếp tục xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



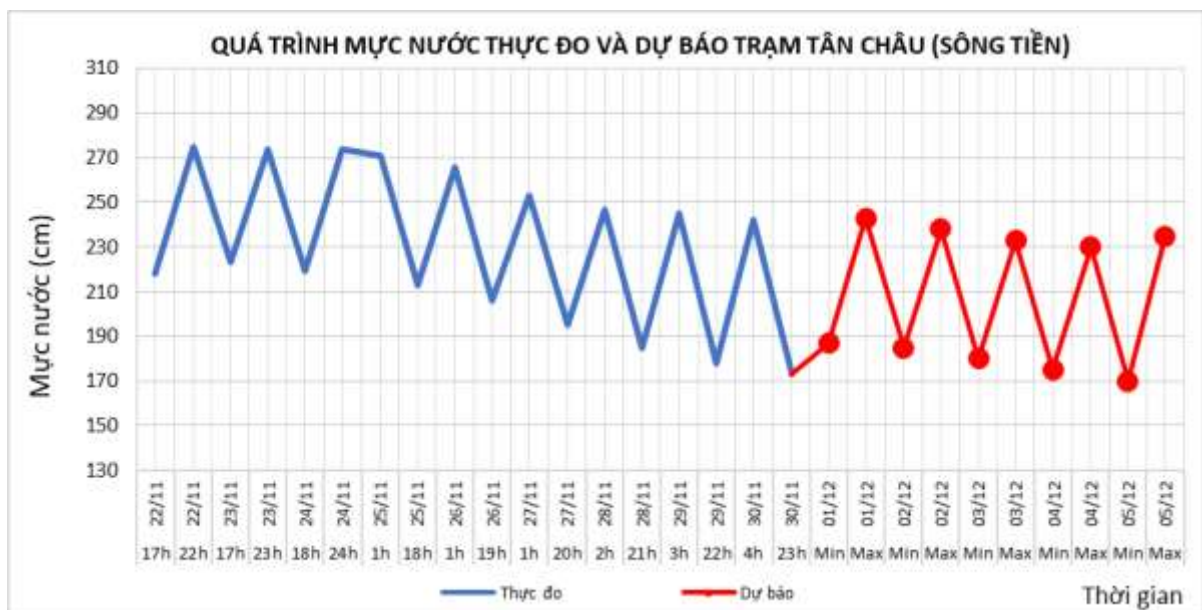
6.3. Sông Cửu Long

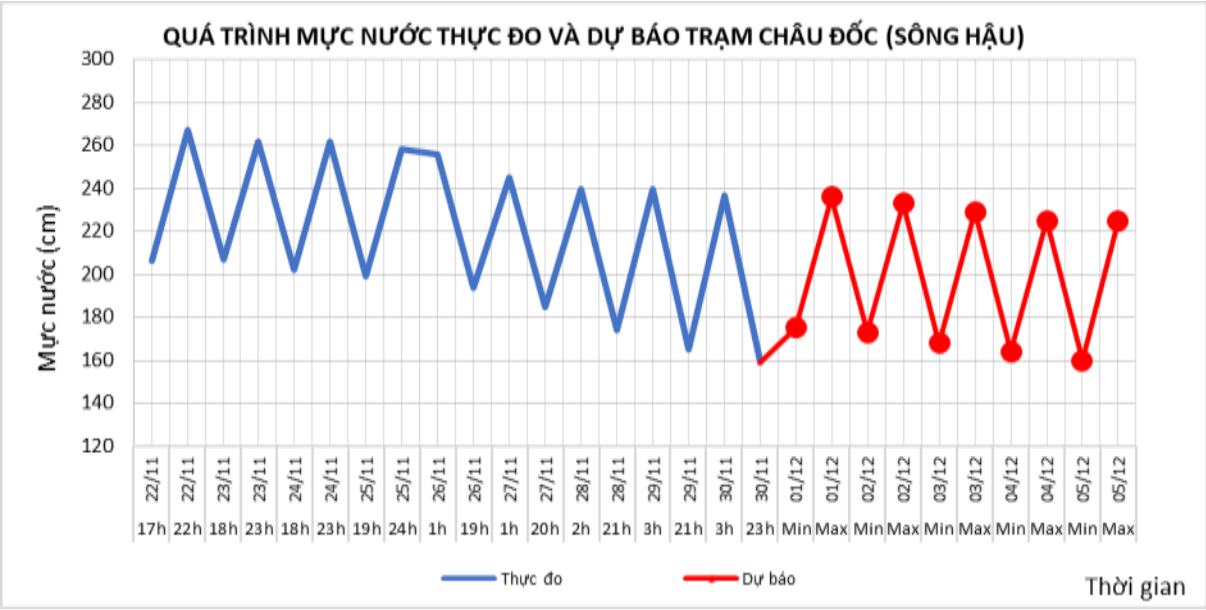
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 30/11 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,42m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,37m .

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 05/12, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,35m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,25m .





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-30/11	19h-30/11	1h-01/12	7h-01/12	13h-01/12		19h-01/12		1h-02/12		7h-02/12		13h-02/12		19h-02/12		1h-03/12		7h-03/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	594	1853	1821	803	1000	↑	2300	↑	1550	↓	600	↓								
Thao	Yên Bái	2472	2467	2460	2446	2450	↑	2455	↑	2445	↓	2440	↓								
Thao	Phú Thọ	1186	1183	1183	1183	1180	↓	1170	↓	1165	↓	1160	↓								
Lô	Tuyên Quang	1395	1338	1273	1301	1350	↑	1345	↓	1300	↓	1365	↑								
Lô	Vụ Quang	542	551	563	531	520	↓	510	↓	520	↑	535	↑								
Hồng	Hà Nội	144	157	136	117	140	↑	150	↑	130	↓	110	↓	130	↑	140	↑	120	↓	100	↓
Cả	Nam Đàn	106	64	22	17	110	↑	60	↓	40	↓	-5	↓	125	↑	55	↓				
Kôn	Thanh Hòa	495	492	493	494	492	↓	490	↓	495	↑	500	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11156	11154	11148	11148	11150	↑	11147	↓	11145	↓	11140	↓								
Bé	Phước Hòa	2226	2200	2180	2192	2210	↑	2230	↑	2210	↓	2180	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51571	51560	51558	51577	51582	↑	51585	↑	51595	↑	51582	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	42067	42060	42053	42045	42037	↓	42030	↓	42022	↓	42015	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	118	↓	55	↓	100	↓	45	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	117	↓	29	↑	100	↓	25	↓
Lục Nam	Lục Nam	115	↓	20	↑	100	↓	20	→
Thái Bình	Phả Lại (**)	118	↓	26	↓	100	↓	25	↓
Mã	Giàng (**)	129	↓	-22	↑	110	↓	5	↑
La	Linh Cảm	112	↓	-23	↑	100	↓	-15	↑
Gianh	Mai Hóa	78	↓	-25	↓	70	↓	-26	↓
Hương	Kim Long	77	↓	57	↑	75	↓	60	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	85	↓	30	↓	92	↑	42	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	125	↓	112	↓	120	↓	108	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	43	↓	-5	↓	45	↑	2	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày											Mực nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
				30/11	01/12		02/12		03/12		04/12				05/12		30/11	01/12	02/12	03/12	04/12	05/12			
Sông Tiền	Tân Châu	242	↓	243	↑	238	↓	233	↓	230	↓	235	↑	173	↓	187	↑	185	↓	180	↓	175	↓	170	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	237	↓	236	↓	233	↓	229	↓	225	↓	225	→	159	↑	175	↑	173	↓	168	↓	164	↓	160	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 02/12

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng